UBND XÃ ĐẠI ĐỒNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐTXD

Số: 66../TTr-BQL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đại Đồng, ngày 07 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án trên địa bàn xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng;
- Phòng Kinh Tế.

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị Quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 Ban hành quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Theo khoản 1. Điều 14 Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên Ban hành quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Ban quản lý dự án đầu tư xã Đại Đồng lập tờ trình đề nghị phòng Kinh Tế thẩm định trình UBND xã Đại Đồng mức hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh khi Nhà nước thu hồi đất (Thực hiện khoản 3 Điều 20 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024); Cụ thể như sau:

- Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất nông nghiệp thì được hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh bao gồm:

- Hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất nông nghiệp: 72.000đ/sào

- Các dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm: 150.000đ

- Dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ đối với sản xuất, kinh doanh dịch vụ công thương nghiệp;

Tổng kinh phí hỗ trợ là: 1.307.000đ/sào; qui đổi là 3.630,5đ/m^2

Ban Quản lý dự án ĐTXD đề nghị UBND xã Đại Đồng xem xét phê duyệt theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, BQL.

GIÁM ĐỐC

UBND XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Hoàng Văn Hiểu

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA CHI PHÍ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Kèm theo tờ trình số 66/TTr-BQL ngày 07/4/2026 của Ban quản lý dự án

TT	Họ và tên người được điều tra	Địa Chỉ	Hỗ trợ giống, cây trồng	DỊch vụ khuyến nông, khuyến lâm	Dịch vụ BVTV, thú y	Kỹ thuật trồng trọt, CN, kỹ thuật sản xuất	Tổng
1	Khúc Chí Diễn	Thôn Lương Tài	93.600	195.000	162.500	1.248.000	1.699.100
2	Nguyễn Văn Triệu	Thôn Lương Tài	86.400	180.000	150.000	1.152.000	1.568.400
3	Vũ Văn Lăng	Thôn Lương Tài	57.600	120.000	100.000	768.000	1.045.600
4	Phạm Văn Đoàn	Thôn Lương Tài	50.400	105.000	87.500	672.000	914.900
	Trung bình đồng/sào/năm	Thôn Lương Tài	**72.000**	**150.000**	**125.000**	**960.000**	**1.307.000**

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN

Năm:.....

Tên xã: Đại Đồng

Tên người được điều tra: Nguyễn Văn Triện

Địa chỉ [1]: thôn Lương Tài; thời điểm điều tra [2]: 2026

1. Các thông tin về thửa đất

- Tờ bản đồ số: 10; thửa đất số: 112; diện tích: 192 m^2
- Địa chỉ thửa đất [3]: xứ đồng phai Toàn, Thôn Lương Tài
- Vị trí đất:.....

2. Các thông tin về tài sản

- Loại cây trồng (thủy sản nuôi trồng): Trồng trọt; Năm trồng (nuôi trồng): 2025;
- Công trình xây dựng phục vụ sản xuất nông nghiệp: Loại công trình:.....; năm xây dựng: .....; giá trị của công trình xây dựng: .....triệu đồng.
- Tài sản khác (nếu có): .....

3. Các thông tin về thu nhập từ thửa đất

- Chi phí bình quân một năm để tạo ra thu nhập bao gồm:

+Hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất nông nghiệp: 86.400./sào;
+ Các dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm: ...180.000.đ/sào;

+ Dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y: 150.000.....đ/sào;

+ Kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ đối với sản xuất: .....1.152.000.....đ/sào):

- Tổng: .....1568.400.....đồng/sào.

Ngày 16 tháng 4 năm 2026

Người điều tra
(Ký và ghi rõ họ tên)

Dương Văn Liêu

Người được điều tra
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Triện

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN

Năm: 2026

Tên xã: Đại Đồng

Tên người được điều tra: Khúc Chí Diễn

Địa chỉ [1]: thôn Lương Tài; thời điểm điều tra [2]: 2025

1. Các thông tin về thửa đất

- Tờ bản đồ số: 10; thửa đất số: 112; diện tích: 194 m^2
- Địa chỉ thửa đất [3]: xứ đồng phần Tàm, Thôn Lương Tài
-Vị trí đất:

2. Các thông tin về tài sản

- Loại cây trồng (thủy sản nuôi trồng): Trồng Lúa; Năm trồng (nuôi trồng): 2025;
- Công trình xây dựng phục vụ sản xuất nông nghiệp: Loại công trình:.....; năm xây dựng: .....; giá trị của công trình xây dựng: .....triệu đồng.
- Tài sản khác (nếu có): .....

3. Các thông tin về thu nhập từ thửa đất

- Chi phí bình quân một năm để tạo ra thu nhập bao gồm:

+Hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất nông nghiệp: 93.600/sào;
+ Các dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm: 195.000đ/sào;

+ Dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y: 162.500đ/sào;

+ Kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ đối với sản xuất: 1.248.000đ/sào):

- Tổng: 1.699.100đồng/sào.

Người điều tra	*Ngày 06 tháng 4 năm 2026*
(Ký và ghi rõ họ tên)	**Người được điều tra**
	(Ký và ghi rõ họ tên)
Dương văn Liêm	Khúc Chí Diễn

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN

Năm:.....

Tên xã: ...Đại Đồng.....

Tên người được điều tra: .....Phạm Văn Đoàn.....

Địa chỉ [1]...thôn Lương Tài.....; thời điểm điều tra [2]: .....2026.....

1. Các thông tin về thửa đất

- Tờ bản đồ số: ..10....; thửa đất số: ..139 + 296...; diện tích: ....1.223.....m^2

- Địa chỉ thửa đất [3]:.....xứ đồng phần Trên, Thôn Lương Tài.....

-Vị trí đất:.....

2. Các thông tin về tài sản

- Loại cây trồng (thủy sản nuôi trồng): Trồng Lúa.....; Năm trồng (nuôi trồng):2025;

- Công trình xây dựng phục vụ sản xuất nông nghiệp: Loại công trình:.....;

năm xây dựng: .....; giá trị của công trình xây dựng: .....triệu đồng.

- Tài sản khác (nếu có): .....

3. Các thông tin về thu nhập từ thửa đất

- Chi phí bình quân một năm để tạo ra thu nhập bao gồm:

+Hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất nông nghiệp: 50.400.../sào;

+ Các dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm: ..105.000...đ/sào;

+ Dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y: ..87.500.....đ/sào;

+ Kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ đối với sản xuất: .....672.000.....đ/sào):

- Tổng: .....914.900...đồng/sào.

Người điều tra	*Ngày 06 tháng 4 năm 2026*
(Ký và ghi rõ họ tên)	**Người được điều tra**
	(Ký và ghi rõ họ tên)
Dương Văn Liêu	Phạm Văn Đoàn

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN

Năm: 2026

Tên xã: Đại Đồng

Tên người được điều tra: Vũ Văn Lăng

Địa chỉ [1]: thôn Lường Tài; thời điểm điều tra [2]: 2026

1. Các thông tin về thửa đất

- Tờ bản đồ số: 10; thửa đất số: 261; diện tích: 559 m^2
- Địa chỉ thửa đất [3]: xứ đồng phân Trám, Thôn Lường Tài
- Vị trí đất:

2. Các thông tin về tài sản

- Loại cây trồng (thủy sản nuôi trồng): Mỹ Lưa; Năm trồng (nuôi trồng): 2015;
- Công trình xây dựng phục vụ sản xuất nông nghiệp: Loại công trình:; năm xây dựng: ……; giá trị của công trình xây dựng: ……triệu đồng.
- Tài sản khác (nếu có):

3. Các thông tin về thu nhập từ thửa đất

- Chi phí bình quân một năm để tạo ra thu nhập bao gồm:

+Hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất nông nghiệp: 57.000/sào;
+ Các dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm: 120.000đ/sào;
+ Dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y: 100.000đ/sào;
+ Kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ đối với sản xuất: 768.000đ/sào):
- Tổng: 1.045.600đồng/sào.

Người điều tra	*Ngày 06 tháng 4 năm 2026*
(Ký và ghi rõ họ tên)	**Người được điều tra**
	(Ký và ghi rõ họ tên)
Đỗ Thị Thanh Liễu	Vũ Văn Lăng